

Số: 04/QĐ-TrMN

Yên Từ, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ mua sắm năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON YÊN NHÂN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 hướng dẫn thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về việc Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định 15/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Căn cứ Quyết định 652/QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 9 năm 2022 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định 2150/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình Ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung (trừ thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị Quyết số 04/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Ninh Bình V/v Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào nhu cầu thực tế của nhà trường và năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

Theo đề nghị của đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định thành lập tổ mua sắm phục vụ công tác mua sắm năm 2026 (sau đây gọi tắt là Tổ mua sắm), bao gồm các đồng chí có tên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
1	Mai Thị Dung	P. Hiệu trưởng	Tổ trưởng
2	Trần Thị Minh Thùy	P. Hiệu trưởng	Tổ phó
3	Đỗ Thị Thuận	TTCMNT	Thư ký
4	Mai Thị Nhung	TTCMMG	Tổ viên
5	Trần Thị Hương Lý	TPCMMG	Tổ viên
6	Nguyễn Thị Thu Thủy	TPCMNT	Tổ viên
7	Lê Thị Kim Liên	Giáo viên	Tổ viên
8	Cao Thị Duyên	Giáo viên	Tổ viên
9	Nguyễn Thị Hải	Giáo viên	Tổ viên

Điều 2. Tổ mua sắm có các nhiệm vụ sau:

1. Trên cơ sở đề xuất của các nhóm lớp về mua sắm mới, sửa chữa, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục trong trụ sở nhà trường; Tổ mua sắm rà soát, xây dựng thuyết minh chi tiết đối với các nội dung sau đây, đảm bảo phù hợp với các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công:

a) Tài sản, trang thiết bị có nhu cầu mua sắm để bổ sung, thay mới, hoặc sửa chữa, nâng cấp tài sản, trang thiết bị trong năm kế hoạch từ nguồn NSNN và các nguồn thu khác tại đơn vị;

b) Sự cần thiết, lập nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng công trình trong năm kế hoạch từ nguồn NSNN và các nguồn thu khác tại đơn vị;

2. Tham mưu Hiệu trưởng nhà trường ban hành các quyết định sau đây:

a) Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị (bao gồm cả quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung);

b) Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (bao gồm cả quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung);

c) Quyết định mua sắm tài sản, trang thiết bị (nếu cần thiết); quyết định phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các công trình xây dựng (nếu cần thiết);

d) Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng nhà trường;

3. Tham mưu Hiệu trưởng nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; thực hiện đầu tư xây dựng công trình;



Điều 3. Tổ mua sắm được sử dụng con dấu của nhà trường trong trường hợp Tổ trưởng (Phó Hiệu trưởng nhà trường) ký ban hành các văn bản;

Điều 4. Các ông, bà có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Điều 3. Tổ chức thực hiện
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các đồng chí có tên tại điều 1 và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 1.
- Lưu: VT; HSTC.

HIỆU TRƯỞNG



Mai Thị Thu Hương



Yên Từ, ngày 20 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v đề xuất mua sắm bổ sung tài sản, trang thiết bị dạy học; sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học năm 2026.

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường mầm non Yên Nhân

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế nhu cầu cơ sở vật chất, đồ dùng, trang thiết bị tại các nhóm lớp ở 3 điểm trường. Qua kiểm tra khảo sát thực tế, tổ mua sắm Trường mầm non Yên Nhân lập tờ trình đề xuất, trình Hiệu trưởng nhà trường xem xét và có kế hoạch đầu tư kinh phí để cải tạo sửa chữa, mua sắm bổ sung các danh mục sau:

- Bổ sung đồ dùng, đồ chơi khu trải nghiệm Bình Hải và Vĩnh Yên.
- Máy móc thiết bị chuyên dùng cấp học mầm non theo Quyết định số 652/QĐ-SGDĐT ngày 27/9/2022 và theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017.
- Đồ dùng thiết bị dạy học các nhóm lớp theo danh mục thiết bị quy định (Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT ngày 10/02/20210; Thông tư 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013).
- Đồ chơi ngoài trời theo Thông tư 32/2012/TT - BGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2012.
- Đồ dùng dụng cụ thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, bếp ăn...
- Sửa chữa hệ thống điện, nước (Hệ thống bồn vệ sinh tắc không thoát nước, bị ứ đọng rò rỉ nước, thay đường điện, bảo dưỡng điều hòa, thay bóng, tu quạt trần, bảo dưỡng thiết bị điện, ...)
- Sửa hệ thống đồ chơi ngoài trời tại 03 điểm trường;
- Sửa chữa máy tính, máy in, máy chiếu, ti vi, một số đồ dùng, đồ chơi sử dụng lâu ngày đã cũ và hư hỏng...
- Sửa chữa điều hòa, tủ lạnh, máy lọc nước RO, nồi cơm điện, tủ sấy bát, tủ cơm ga, bình nóng lạnh
- Sửa chữa bàn ghế, phản ngủ, tủ tư trang, tủ đựng chăn chiếu, khóa cửa....

Kính mong Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt để đảm bảo đầy đủ các điều kiện phục vụ công tác dạy và học của trẻ tại trường./.

Nơi nhận:

- BGH trường MN Yên Nhân;
- Lưu VT; HSTC.

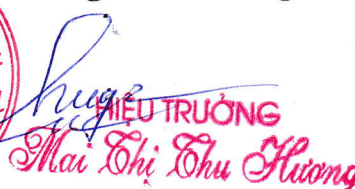
**T/M TỔ MUA SẮM
TỔ TRƯỞNG**



Mai Thị Dung

Xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường




HIỆU TRƯỞNG
Mai Thị Thu Hương

Số: 06/KH-TrMN

Yên Từ, ngày 20 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Mua sắm bổ sung tài sản, trang thiết bị dạy học; sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học năm 2026.

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 6/5/2025 việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã ĐTXD và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/06/2025 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-SGDĐT ngày 27/9/2022 của Sở Giáo dục & Đào tạo Ninh Bình về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dụng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Thông tư 141/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết 27/2024/NQ-HĐND của HĐND, ngày 04/12/2024 của tỉnh Ninh Bình sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 20/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 Ủy ban nhân dân xã Yên Từ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm 2026 của Trường mầm non Yên Nhân và ý kiến thống nhất về định mức chi tiêu nội bộ được thông qua cuộc họp Hội đồng sư phạm của nhà trường;

Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của trường Mầm non Yên Nhân;

Trường Mầm non Yên Nhân xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung tài sản, trang thiết bị dạy học; sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học năm 2026 cụ thể như sau:

I. Tình hình chung.

1. Thuận lợi:

Trường Mầm non Yên Nhân được thành lập ngày 11 tháng 12 năm 1992, ngày 20 tháng 01 năm 2021 trường có quyết định chuyển đổi từ trường mầm non bán công sang trường mầm non công lập. Tháng 12 năm 2017 trường được UBND tỉnh Ninh Bình kiểm tra công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Tháng 4 năm 2018 trường được Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình kiểm tra kiểm định đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3. Trường gồm 3 điểm trường nằm ở 3 hợp tác xã, trên đường trục chính liên xã nên thuận tiện cho phụ huynh trong việc đưa đón trẻ đến trường. Các khu đều có khuôn viên độc lập, có tường bao, cây cảnh, cây hoa, cây bóng mát, có sân chơi và đồ chơi ngoài trời.

Trường gồm 3 điểm trường nằm ở 3 hợp tác xã, trên đường trục chính liên xã nên thuận tiện cho phụ huynh trong việc đưa đón trẻ đến trường. Các khu đều có khuôn viên độc lập, có tường bao, cây cảnh, cây hoa, cây bóng mát, có sân chơi và đồ chơi ngoài trời.

Toàn trường có tổng diện tích 12.185m², có 31 nhóm lớp với 27 phòng học và 8 phòng chức năng, được xây dựng cao tầng kiên cố. Trường có đủ công trình phụ trợ: Nhà vệ sinh của cán bộ, giáo viên và nhân viên, nhà xe, bếp ăn, có biển tên cây rõ ràng và các trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo yêu cầu của từng độ tuổi.

Các điểm trường đều có các loại đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn, phù hợp với trẻ như: đu quay, cầu trượt, bập bênh, xích đu, thang leo... Nhà trường đã xây dựng được các mô hình ngoài trời giúp trẻ vui chơi, khám phá nhưng chưa đầy đủ còn thiếu một số hạng mục

Tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường luôn có ý thức trong việc giữ gìn sử dụng, bảo quản tài sản và trang thiết bị dạy học chung.

Đa số cha mẹ học sinh trong trường đã nhận thức rõ về tầm quan trọng của công tác CSNDGD trẻ, nên đã quan tâm và ủng hộ về mọi mặt cho nhà trường.

2. Khó khăn:

Cơ sở vật chất nhà trường mặc dù được đầu tư, song so với nhu cầu thực tế vẫn chưa bảo đảm: Hiện tại điểm trường khu Liên Phương nhà thầu đang tiến hành xây dựng nhà học 02 tầng 08 phòng học và các hạng mục phụ trợ, chưa có khu phát triển vận động, khu vui chơi cát nước, khu vui chơi trải nghiệm và một số hạng mục phụ trợ khác. Nhà vệ sinh một số nhóm lớp không thoát nước, bị ứ đọng rò rỉ nước, hệ thống quạt, điện, ti vi, máy tính máy in, đồ chơi ngoài trời và một số đồ dùng, đồ chơi sử dụng lâu ngày đã cũ và hư hỏng. Hơn nữa trang thiết bị dạy học theo Quyết định số 652/QĐ-SGDĐT ngày 27/9/2022, Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT, sửa đổi bổ sung TT số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ GD&ĐT tuy đã được mua bổ sung nhưng hiện đang còn thiếu so với quy định.

II. Nội dung:

1. Mục đích, yêu cầu:

Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường được sửa chữa, bổ sung kịp thời, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong năm 2026.

Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản; kéo dài thời gian sử dụng, hạn chế hư hỏng, thất thoát, lãng phí.

Việc mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản phải thực hiện đúng mục đích, đúng quy định hiện hành; đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch và có sự giám sát của các bộ phận liên quan. Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị trong quá trình chấp hành dự toán được giao.

Thống nhất công khai chủ trương trong Ban chỉ ủy, Ban giám hiệu nhà trường, chi bộ, hội đồng sư phạm về kế hoạch mua sắm bổ sung tài sản, trang thiết bị dạy học; sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý và công tác dạy học năm 2026.

2. Kế hoạch cụ thể:

2.1. Mua sắm tài sản, thiết bị

Năm 2026 nhà trường hạn chế mua bổ sung các tài sản thiết bị mới do tài sản, thiết bị của nhà trường cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học, chỉ bổ sung một số biểu bảng còn thiếu hoặc bị thay đổi so với các quy định hiện thời và mua các loại học phẩm cho học sinh các loại học phẩm đã bị tiêu hao theo năm học.

2.2. Mua sắm đồ dùng bán trú bằng nguồn thu khác.

- Mua bổ sung đồ dùng công tác bán trú nếu bị thiếu hoặc thay thế các đồ dùng đã bị tiêu hao như: Chăn, xoong, thớt, chiếu, đệm chấu, gối, dao, bát, thìa, xô, chảo... bằng nguồn thu trang thiết bị bán trú năm học 2025-2026 và năm học 2026-2027

2.3. Mua tài sản khi có chương trình, dự toán bổ sung hay tình huống cấp bách cần trang bị để khắc phục khó khăn phát sinh trong thực tế.

Khi có chương trình đề án cho phép đơn vị mua sắm bổ sung tài sản thì đơn vị sẽ căn cứ quyết định bổ sung kinh phí thực hiện mua sắm tài theo chương trình,

đề án được duyệt và bố trí phân công hợp lý, lựa chọn đơn vị cung cấp cũng như hàng hóa phù hợp với nguồn dự toán kinh phí được giao.

Trong tình huống khẩn cấp thực sự cần thiết như thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ phát sinh việc phải mua sắm tài sản để khắc phục khó khăn trước mắt thì ban lãnh đạo căn cứ vào tình hình nguồn kinh phí cụ thể có thể điều chỉnh trong nguồn kinh phí cho phép để trang bị phục vụ nhu cầu thực tế nhưng phải được sự đồng thuận của ban lãnh đạo trường và phải điều chỉnh số liệu phân bổ ngân sách đầu năm và công bố để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được biết.

Khi phát sinh công việc mua sắm tài sản ban lãnh đạo nhà trường căn cứ vào đề xuất của các bộ phận tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, ... để phục vụ cho hoạt động chuyên môn và các hoạt động chung của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường sẽ kiểm tra thực tế để xem xét, phê duyệt.

2.4. Sửa chữa tài sản

2.4.1 Sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên định kỳ.

Để duy trì sự hoạt động thường xuyên của đơn vị, định kỳ vào đầu và cuối năm học nhà trường cho rà soát kiểm tra các tài sản, thiết bị để duy tu bảo dưỡng nhằm kéo dài tuổi thọ cũng như hạn chế sự hỏng hóc quá nặng dẫn đến không khắc phục được. Cụ thể bảo dưỡng máy tính, mạng internet, đường điện, đường nước khắc phục những lỗi hỏng nhẹ để duy trì hoạt động thường xuyên của hệ thống.

2.4.2 Sửa chữa không định kỳ

Trong năm nếu đột xuất tài sản, thiết bị thiết yếu bị hỏng hóc không hoạt động được ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của đơn vị như máy tính, máy in hỏng, hệ thống điện, nước, đồ dùng đồ chơi ngoài trời hỏng... Căn cứ vào các lỗi sai hỏng, người phụ trách bộ phận giao quản lý sử dụng báo cáo lãnh đạo nhà trường xem xét cử người xác minh kiểm tra hiện trạng, căn cứ vào tình hình thực tế để sửa chữa những lỗi hỏng hóc.

3. Danh mục tài sản dự kiến mua sắm bổ sung tài sản, trang thiết bị dạy học; sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý và công tác dạy học năm 2026:

TT	Danh mục mua sắm	ĐVT	Số lượng	Đơn giá dự kiến	Thành tiền	Dự kiến	Dự kiến thời gian mua sắm
						Nguồn mua sắm	
A	Mua sắm				850.281.000		
I	Nguồn học phí: Không						
II	Nguồn ngân sách				850.281.000		

*	Nguồn chi thường xuyên giao tự chủ - (Nguồn 13)				850.281.000		
1	Bạt cuốn che nắng tại 03 điểm trường	m ²	212,24	235.000	49.875.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
2	Bảng biểu tại 03 điểm trường	m ²	91,222	450.000	41.050.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý III/2026
3	Lưới chắn côn trùng tại bếp khu Vĩnh Yên	m ²	31	715.000	22.165.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
4	Làm rào chắn khu trải nghiệm Vĩnh Yên (khung hộp kẽm sơn trắng) 19m dài +7m bên hông: 130 kg x 65.000đ/kg	kg	130	65.000	8.450.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
5	Làm khu vui chơi tại điểm trường khu Vĩnh Yên (Khung sắt, mái nhựa...)	m ²	65	2.000.000	130.000.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
6	Thay mái nhựa = mái tôn khu phát triển vận động tại điểm trường khu Bình Hải (tháo mái nhựa cũ, lập tôn mới...): 160m ² x 500.000đ/m ²	m ²	160	500.000	80.000.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
7	Cầu thang bằng gỗ thông số 2	bộ	1	11.500.000	11.500.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý II/2026
8	Xích đu 4 ghế đơn	bộ	2	11.700.000	23.400.000		
9	Bộ vận động liên hoàn	bộ	1	28.800.000	28.800.000		
10	Đu quay quả lê: 01 bộ x 13.600.000đ/bộ	bộ	1	13.600.000	13.600.000		
11	Cầu trượt xích đu mái nôm: 01 bộ x 57.200.000đ/bộ	bộ	1	57.200.000	57.200.000		

12	Chi mua bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi các lớp theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT				315.129.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
13	Cành hoa đào, Cây quất, hoa lan 3 điểm trường				15.000.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
14	Mua chong chóng, đèn lồng trang trí 03 điểm trường				14.112.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
15	Mua chậu hoa cây cảnh 03 điểm trường				20.000.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý I/2026
16	Hút bể phốt 03 điểm trường.	m3	40	500.000	20.000.000	Nguồn TX (NSNN-13)	Quý IV/2026
B	Sửa chữa				90.836.000		
1	Sửa chữa hệ thống điện, nước tại 03 khu: Sửa chữa điện, nước lớp học, bảo dưỡng quạt điều hòa, thay dây điện, bóng, atomat, hộp số quạt trần, máy so tú côm ga, tủ sấy bát, máy lọc nước ...				49.920.000	Nguồn học phí	Quý I + Quý III/2026
2	Sơn sửa đồ chơi ngoài trời 03 điểm trường.				18.916.000	Nguồn học phí	Quý I + Quý III/2026
3	Sửa chữa ti vi, máy vi tính(thay main, thay nguồn, thay màn hình, con chip, chuột, bàn phím....) và máy in (thay trống máy in, gạt....)				22.000.000	Nguồn học phí	Quý I + Quý III/2026
	Tổng cộng (A + B)				941.117.000		

Số tiền bằng số: **941.117.000** đồng.

Số tiền bằng chữ: Chín trăm bốn mươi một triệu, một trăm mười bảy nghìn đồng.

III. Tổ chức thực hiện:

Các tổ chuyên môn, tổ mua sắm căn cứ vào kinh phí được phân bổ; quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, thiết bị; quy định của pháp luật về đấu thầu và Kế hoạch mua sắm bổ sung tài sản, thiết bị, đồ dùng đồ chơi các lớp năm 2026 để tham mưu với Ban giám hiệu thực hiện việc mua sắm, bàn giao tài sản cho các nhóm lớp, các tổ chuyên môn quản lý, sử dụng nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Tổ mua sắm trường thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện mua sắm tài sản, thiết bị theo quy định của pháp luật.

Trên đây là kế hoạch mua sắm bổ sung tài sản, trang thiết bị dạy học; sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy học năm 2026 của trường mầm non Yên Nhân.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- CBGVNV trong trường;
- Lưu VT; HSTC.

Thủ trưởng đơn vị



Mai Thị Thu Hương